

PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN TẠO SẢN PHẨM CẢI THIỆN TRÍ NHỚ TỪ THẢO DƯỢC



Biên soạn & trình bày:
Bác sỹ Hoàng Sâm
Chủ tịch Viện y học bản địa Việt Nam
Zalo: 0977356913

CHỨNG QUÊN THEO PHƯƠNG PHÁP LUẬN Y HỌC Y HỌC CỔ TRUYỀN



KIỆN VONG VÀ TRÍ NHỚ TỐT LÀ VẤN ĐỀ THẦN MINH

- ▶ Chứng quên Trung y gọi là kiện vong, bao gồm suy giảm trí nhớ, sa sút trí tuệ, giảm mất sự mãn tuệ, minh mãn, sáng suốt, minh định ... tất cả đều do mất thần minh. Tinh của ngũ tạng hóa thành khí, khí ngũ tạng hóa thành thần nên gọi luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần. Thần ngũ tạng khai khiếu ra lưỡi, mắt, môi miệng, tai, mũi nhờ đó nhận thức, so sánh, nhận diện được màu, mùi, âm thanh, sáng tối, nóng lạnh ... các khiếu chính là nơi tiếp nhận, xử lý thông tin chuyển về não.
- ▶ Tuy nhiên, Tâm là tạng quân chủ, đứng đầu các Tạng nên dù do nguyên nhân nào nhưng chưa ảnh hưởng đến Tạng Tâm thì chứng kiện vong sẽ chưa xảy ra.



KIỆN VONG THEO THUYẾT TÂM TỖ

- ▶ Cho rằng chứng quên là do Tâm Tỳ, Cự Tuệ Tĩnh, Viêt: “ Lo nghĩ thái quá thương tổn đến tâm, tâm đã thương tổn thì huyết hao kiệt, tâm thần không vững, lại hại đến tỳ, làm vị khí suy yếu, cho nên bệnh này phát ra đều bởi hai tạng tâm và tỳ, phép chữa nên an thần dưỡng huyết, bớt tư lự trừ hư phiền, có vậy mới bảo đảm được khỏi bệnh ”.
- ▶ Cho rằng chứng quên do Tâm Tỳ, Chu Đan Khê viết: ” thử chứng giai do vu ưu tư quá độ, tổn kỳ tâm bào, dĩ chí thần sá bất thanh, quá sự đa vong, nãi tư lự quá độ, bệnh tại tâm tỳ”



KIỆN VONG THEO THUYẾT TÂM THẬN

- ▶ Cho rằng chứng quên là do Tâm – Thận mất khí tế, Lâm Nghĩa Đồng viết: “ nhân chi thần thác vu tâm, tâm chi tinh uỷ vu thận, nhi não vi nguyên thần chi phủ, tinh tủy chi hải, thực ký tinh sở bằng dã ”.
- ▶ Cho rằng chứng quên do Tâm – Thận, Uông Ngang viết: ” Nhân chi tinh dĩ chí giai tàng vu thận, thận tinh bất túc tắc chí khí suy, bất năng thượng thông vu Tâm, cố mê hoặc / kiện vong dã”



KIỆN VONG DO CAN PHẾ

▀ Riêng cá nhân tôi cho rằng :

- ▶ Chứng quên còn do tạng phế, người buồn rầu ủ ê thì trí nhớ cũng kém; người sau viêm phổi như Covid, trí nhớ cũng suy giảm kiểu “sương mù não”;
- ▶ Chứng quên còn do Tạng can, ví như người tăng huyết áp hoặc giảm huyết áp trường diễn cũng đều có tình trạng suy giảm trí nhớ; người giận dữ quá độ cũng rất hay quên.
- ▶ Thống kê của Viện y học bản địa Việt nam, 73 vị thuốc Nam & Bắc có tác dụng chữa chứng kiện vong cho thấy tỷ lệ quy kinh như sau: Quy kinh Tâm $\approx 60,1$; kinh Can $\approx 53,0$; kinh Tỳ $\approx 53,0$; kinh Thận $\approx 53,0$; kinh Phế $\approx 40,0$; Điều này cho thấy cả 5 tạng đều có quan hệ tới chứng hay quên – kiện vong.



▶ CHỨNG QUÊN THEO PHƯƠNG PHÁP LUẬN Y HỌC HIỆN ĐẠI



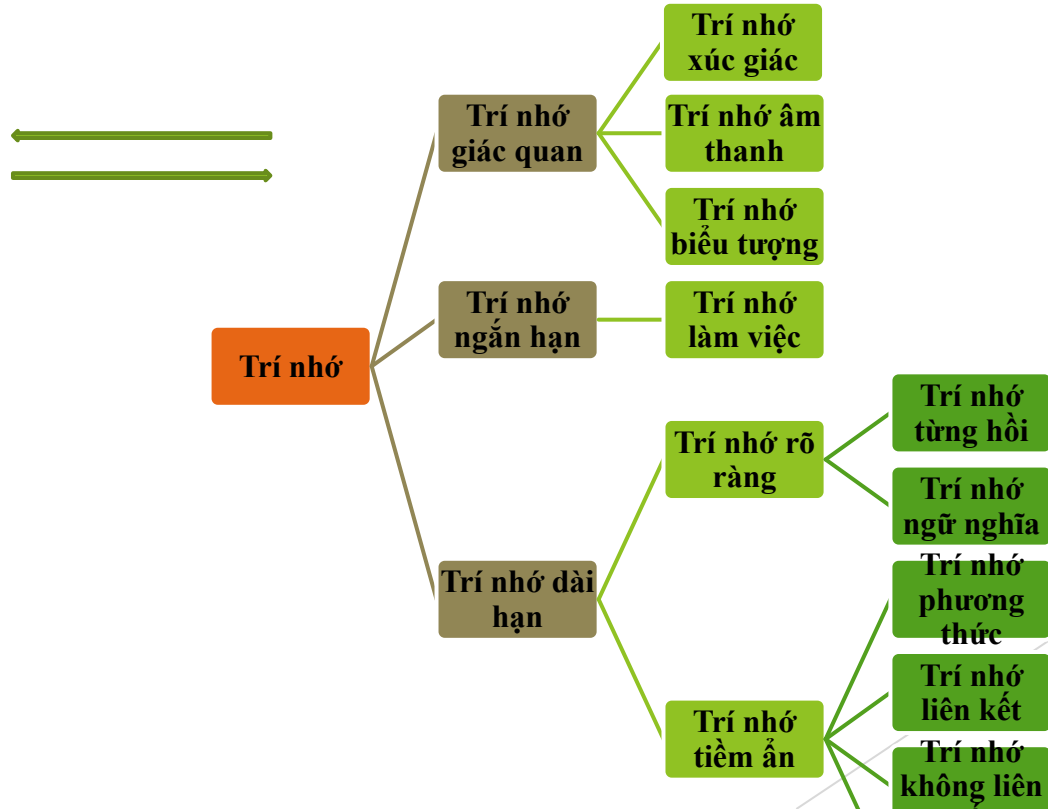
The giới khách quan - học tập = tích lũy – so sánh là nguồn gốc trí nhớ.

- Trí nhớ đến từ thế giới khách quan: Nó nôm na là trí nhớ đến từ thông tin cuộc sống thường ngày cảm nhận qua 1) thị giác, 2) khứu giác, 3) xúc giác, 4) vị giác, 5) thính giác, 6) cảm giác không gian / thời gian và 7) cảm giác sâu bản thể.
- Nhà tâm lý học nổi tiếng **Ivan Petrovich Pavlov** đã nói: “Trẻ sơ sinh đến ngày thứ 3 mới bắt đầu dạy dỗ là đã chậm mất hai ngày” – ý muốn nói: bản chất của trí nhớ là 1 quá trình học tập. Với trẻ em học tập trong gia đình gọi là môi trường tập nhiễm.
- Bảy loại cảm nhận / nhận thức này được nhặt nhạnh tích lũy thành 7 “kho” dữ liệu để làm: “mẫu” đối chứng, so sánh, tham chiếu với các hiện tượng, sự vật, việc ngoài đời. Từ đó não sẽ phân tích, so sánh, tham chiếu, suy luận, tư duy, tổng hợp và Kết luận.
- Các tích lũy khiến “kho” dữ liệu càng lớn dần theo thời gian, nhờ đó theo thời gian “kho trí nhớ” và “kho kinh nghiệm” của con người càng ngày càng lớn, kinh nghiệm

Hoạt động xuất nhập dữ liệu kho trí nhớ

1. Các giác quan chỉ làm nhiệm vụ tiếp nhận sự vật, sự việc, màu sắc, âm thanh ... từ thế giới khách quan để đưa vào não để chứng, so sánh, tham chiếu, phân tích, tổng hợp ... với các mẫu sẵn có trong “kho trí nhớ” và “kho kinh nghiệm”.
2. Hoạt động “ xuất - nhập kho” là hoạt động hai chiều hết sức linh hoạt, xuất thông tin ra để làm tham chiếu; nhập thông tin vào để lưu trữ thành tài sản, kinh nghiệm riêng từng người.
3. Nếu gọi “ nhập kho” là hướng tâm – “xuất kho” là ly tâm hay phản ứng với ngoại cảnh thì các chất trung gian dẫn truyền thần kinh (tín hiệu hóa học biến thành dòng điện) chủ yếu trong não nói riêng và hệ thần kinh trung ương nói chung, cơ bản mang tính mang tính hai chiều. Acetylcholine ưu thế hướng tâm lưu trữ các thông tin khứu giác nhưng ly tâm các hoạt động cơ lực;
4. Áp dụng: dùng các chất ức chế Acetylcholinesterase để tăng hàm lượng và vòng đời của Acetylcholine trong bệnh suy giảm trí nhớ, bệnh nhược cơ; Áp dụng cho chó nghiệp vụ ăn các thức ăn các chất ức chế Acetylcholinesterase : Galantamin, Neo -19, hoa tú cầu, lá dâu, thạch tùng răng ... để tăng độ nhạy của khứu giác.

Lược đồ trí nhớ



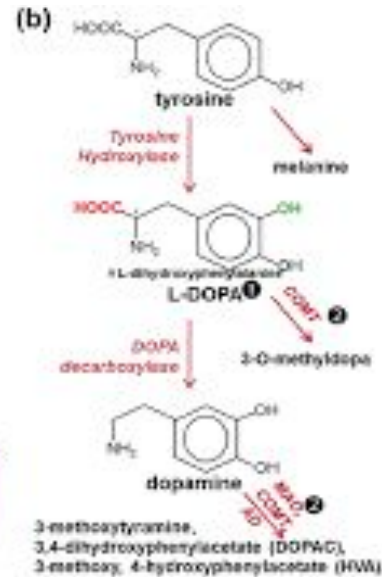
suy giảm và mất trí nhớ do đâu ??

1. Do suy giảm, thiếu hụt 5 chất chủ vận dẫn truyền thần kinh chủ yếu như dopamine, serotonin, acetylcholine, glutamate, GABA... hoặc hỏng các cảm thụ quan của chúng;
2. Do thiếu sót, thất thoát, nhầm lẫn khi phân loại ở hồi hải mã và thất thoát kho lưu mẫu ở Hypocampus ở thùy thái dương.
3. Các nguyên nhân gây suy giảm trí nhớ: tích lũy tuổi; bệnh tự miễn ở hệ thần kinh; teo não thoái hóa; mất chất trắng; thiếu máu não trường diễn, các bệnh viêm não cũ; sau chấn thương sọ; sau đột quy não; thiếu tiền chất ...
4. Quá trình hướng /ly tâm – trạm phân loại – kho lưu mẫu – phân tích – so sánh ... đáp ứng, hoạt động được điều nhờ khớp thần kinh biến tín hiệu hóa học thành tín hiệu điện. Do đó hỏng khớp thần kinh (synap) cũng dẫn tới giảm trí nhớ.



TÌNH TRẠNG THIẾU DOPAMIN

Ảnh hưởng học tập và trí nhớ dài hạn, việc mã hóa và củng cố ký ức, hình thành ký ức mới, thiếu gây rối loạn điều hợp vận động

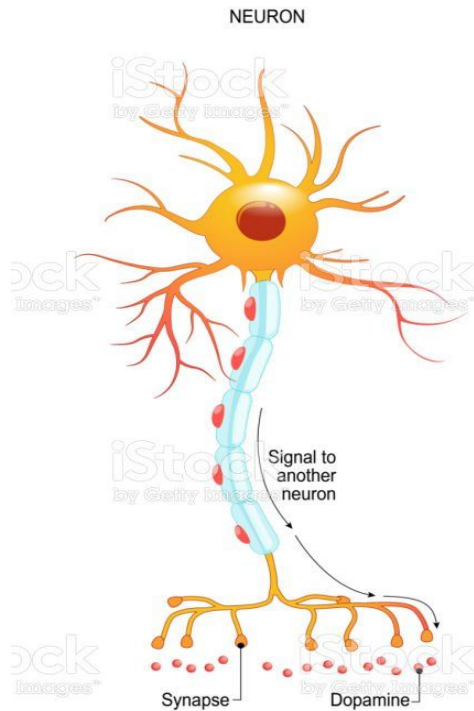


Các chất chủ vận khác thay thế thiếu hụt Dopamin

1. Apomorphine Bromocriptine
2. Rotigotine
3. Lisuride
4. ...



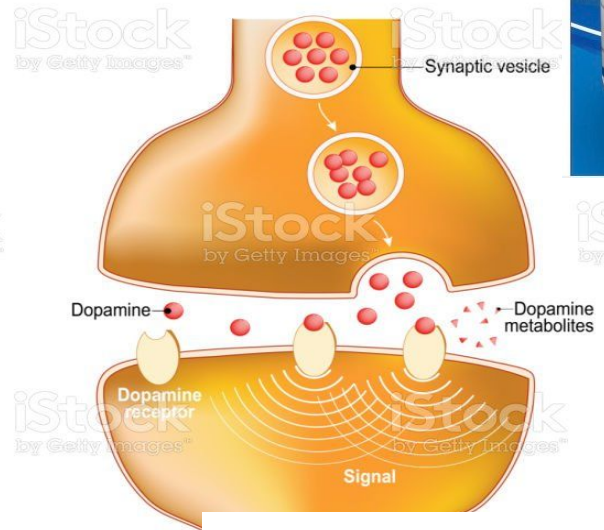
Đậu răng ngựa



1149911309

DOPAMINE

DOPAMINERGIC NEURONS
(dopamine-producing nerve cells)



DOPA

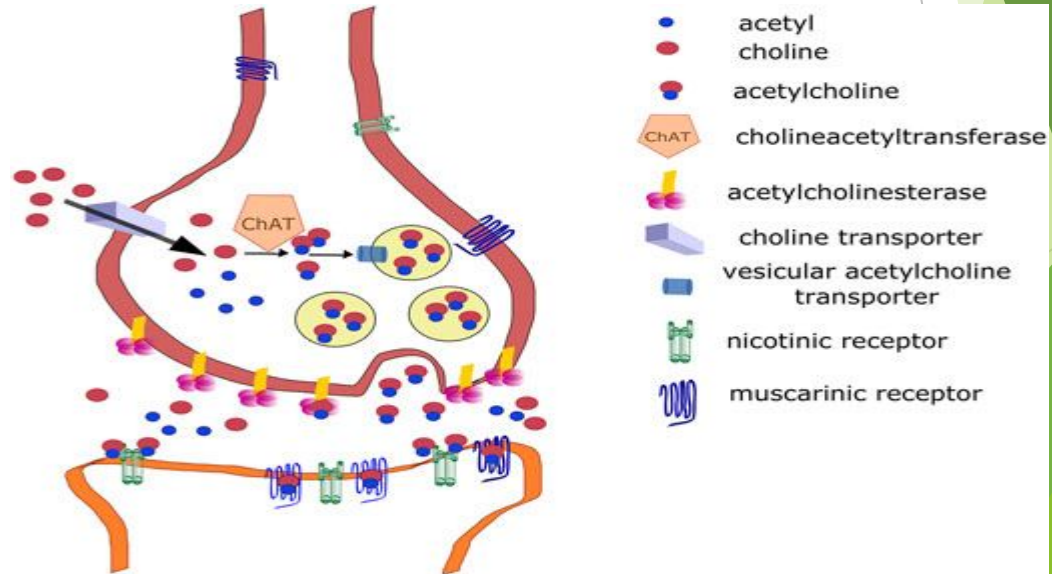


đậu nhung



TÌNH TRẠNG THIỂU ACETYLCHOLINE

- Thiếu Acetylcholine trí nhớ, học tập, sự chú ý, kích thích và chuyển động cơ bắp ngoài ý muốn, tật khúc xạ, giảm mất kí ức trong trí nhớ dài hạn;
- Thiếu acetylcholine liên quan chặt chẽ đến bệnh Alzheimer và bệnh nhược cơ;



TÌNH TRẠNG THIẾU GABA

- Axit gamma-aminobutyric (GABA) là một axit amin đóng vai trò là chất dẫn truyền thần kinh ức chế chính trong não và trong tủy sống.
- Thiếu hụt GABA (loại A – B – T) có thể gây ra chứng chậm phát triển tâm thần vận động: suy nghĩ và hoạt động chậm chạp, trương lực cơ yếu, tăng động, giảm chú ý, thờ ơ, nặng thì co giật ...
- Thiếu hụt GABA giảm kìm ức (trí nhớ dài hạn), hoạt động dẫn truyền thần kinh ức chế thấp, có thể gây lo lắng, rối loạn lo âu, trầm cảm, mất ngủ và căng thẳng kéo dài “thủ kho trí nhớ”;
- Thiếu Vitamin B6 có thể gây thiếu hụt GABA.



TÌNH TRẠNG THIẾU SEROTONIN ?

Thiếu serotonin dẫn tới

- Giảm, mất trí loại nhớ khai báo rõ ràng;
- Trầm cảm, rối loạn tâm trạng, rối loạn lo âu, giấc ngủ, sự lo lắng;
- Hành vi muốn tự sát, tự sát;
- Âm ảnh cưỡng chế, hoảng loạn, dễ chấn thương tâm lý, sợ hãi;
- Rối loạn cảm nhận mức độ hạnh phúc, tình dục ...



TÌNH TRẠNG THIẾU – THỪA CHẤT DẪN TRUYỀN

- Glutamate là 1 axit amin có sẵn trong thức ăn nên ít khi bị thiếu, nó là môi trường để các chất dẫn truyền khác vận hành; chưa thấy FDA cho rằng thừa là có hại (1990), nhưng đã có tài liệu cho rằng không nên ăn quá 2g / bữa / là an toàn và rằng thừa nhiều với 1 tỷ lệ nhỏ có thể đau đầu, buồn ngủ, nóng bừng, tê vùng mặt tạm thời thoáng qua – nhưng không ảnh hưởng trí nhớ.
- Với dopamine, serotonin, acetylcholine, GABA cũng giống như các chất sinh học khác chúng được sản xuất với một mức hạn định theo phản hồi feedback; sản xuất – tiêu thụ luôn ở trạng thái cân bằng, nếu thừa ít cơ thể sẽ tiêu thụ không gây hại, thừa nhiều ở mức bệnh lý do cung cấp từ ngoài hoặc rối loạn tăng sản xuất thì sẽ có tác dụng như thiếu: cũng gây trầm cảm đơn cực hưng cảm, rối loạn lo âu, tăng trí nhớ quá mức thoáng qua, quá lạc quan, quá hưng phấn, quá tự tin, hoạt động tình dục quá mức ...



HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN CỦA TRÍ NHỚ

- Azevedo và cộng sự (2009), phát hiện ra não của nam giới trưởng thành, nặng trung bình 1,5 kg, có 86 tỷ tế bào thần kinh và 85 tỷ tế bào không phải tế bào thần kinh – số sai lệch là khoảng 7 - 24%. Nếu não hoạt động liên tục suốt đời thì mỗi ngày có vài nghìn tế bào non trưởng thành thay thế tế bào già mất chức năng và chết ở hồi hải mã. Với não có thể nói: “dùng hay là để mất”.
- Một cách hình thức chúng hoạt động theo trình tự sau:
 1. Cảm nhận từ thế giới quan khách quan bên ngoài;
 2. Dẫn truyền hướng tâm về hồi hải mã phân tích, quyết định không /hoặc có mã hóa, lưu trữ Hippocampus và các vùng não cấp cao liên quan;
 3. Hoạt hóa các mẫu tham chiếu đối chứng, kinh nghiệm trong “kho mẫu”;
 4. Phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chứng, “thảo luận, xin ý kiến nhau”, tư duy, phán đoán, trừu tượng hóa ... tham chiếu với các mẫu đã được mã hóa trong “kho kinh nghiệm”;
 5. Ra kết luận;
 6. Đáp ứng và phản ứng.

Cấu trúc vật chất của các bước trên hư hỏng thì suy giảm thì suy giảm trí nhớ, mất trí nhớ. Đặc biệt quan trọng là mất các “mẫu đã mã hóa trong kho trí nhớ”



THỨC ĐẨY NHẬN THỨC - TĂNG TRÍ NHỚ

1. Duy trì – củng cố - bổ sung / kích sinh các chất dẫn truyền thần kinh trung ương;
2. Duy trì – củng cố - tái tạo tế bào thần kinh trung ương;
3. Duy trì – củng cố - phục hồi các cảm thụ quan (receptor) chất truyền thần kinh trung ương;
4. Ưu tiên cân bằng giữa ức chế (bộ âm) - hưng phấn (bộ dương) não bộ, đặc biệt là các chất giảm hưng phấn, giảm kích hoạt, giảm dẫn truyền kích thích.



NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN XÂY DỰNG CÔNG THỨC CẢI THIÊN NHẬN THỨC – TRÍ NHỚ.

1. Độc tính cấp & độc tính bán trường diễn ra sao;
2. Các tác dụng phụ & tác dụng không mong muốn;
3. Chọn dạng bào chế để tăng sinh khả dụng; dược thảo tăng sinh khả dụng của bài thuốc;
4. Chống Oxy hóa.
5. Khả năng chống MAO của các thuốc có khả năng iMAO.
6. IC50 và EC50 của các cây thuốc vị thuốc là bao nhiêu.
7. Những vị thuốc an toàn có IC50 với cholinesterase thấp nhất
8.



GIỚI THIỆU 1 SỐ CÂY THUỐC, VỊ THUỐC DÙNG CẢI THIỆN NHẬN THỨC – TRÍ NHỚ.

- Với thiếu hụt Acetylcholine gây suy giảm trí nhớ kìm hãm sự phát triển của Acetylcholine bởi men cholinesterase bằng cách ức chế men này nhờ cây ngon đỏ, lá dâu, rễ dâu, hoa tú cầu, hoàng liên, đan sâm ... đặc biệt là thạch tùng răng có chứa huperzina A ...
- Với thiếu hụt GABA dùng Viễn chí, bạch quả và kìm hãm ... làm tăng GABA ở hồi hải mã, không thấy tăng ở vỏ não và tiểu não.
- Với thiếu Dopamin chúng ta có thể bổ sung từ đậu miêu, nấm đầu khỉ, đậu răng ngựa, dây thân thông và bằng cách ức chế MAO bởi các chất iMAO như cây hoa mua, phá cố chỉ, chùm bao lớn, lá cây đường núi ...
- Thiếu hụt serotonin trong não người ta thường dùng hồng hoa, nhân sâm, sâm ấn độ, Omega -3, vitamin D, vitamin B1 và B6, Mg, cây đỗ quyên, chè shan tuyết và cây mộc lan ...

TỔ HỢP NHỮNG VỊ THUỐC TRÊN TA CÓ NGAY 1 BÀI THUỐC TĂNG BỀN TRÍ NHỚ



GIỚI THIỆU 1 SẢN PHẨM NEO 19 ÁP DỤNG NGHIÊN CỨU TỪ PHƯƠNG PHÁP LUẬN TRÊN

Sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe **NEO 19 – SAMAN** số đăng kí công bố
Công dụng & tác dụng:

1. Mất trí nhớ do tuổi.
2. Suy giảm trí nhớ học tập, làm việc trí óc; căng thẳng.
3. Suy giảm trí nhớ ngắn hạn, dài hạn mất trí nhớ người có tuổi, cao tuổi;
4. Hỗ trợ điều trị Teo não, mất chất trắng não; Alzheimer; Parkinson;
5. Suy giảm trí nhớ sau chấn thương sọ não; não viêm di chứng;
6. Trầm cảm đơn cực, lưỡng cực; rối loạn lo âu;
7. Mất ngủ kéo dài; rối loạn giấc ngủ;
8. Hỗ trợ trẻ em chậm phát triển trí tuệ;
9. Sa sút trí tuệ; sa sút nhân cách;
10. Hỗ trợ chữa Động kinh;
11. Hỗ trợ chữa Nhược cơ
12. Sương mù não
13. Phục hồi liệt ½ thân
14. Điều trị xuất tinh sớm



Hy vọng trong tương lai gần các đồng nghiệp sẽ
nghiên cứu thành công, đưa vào cuộc sống những
sản phẩm hiệu quả cao, đặc hiệu và an toàn từ
thảo dược Việt nam

*Kính chúc các thầy cô, các bạn đồng
nghiệp mạnh khỏe và thành công*